

Bản án số: 11/2025/HS-ST

Ngày: 20-01-2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Kiều Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đức Hiếu

Ông Nguyễn Tấn Thúc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Nguyên Khang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thế Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm lệ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

**Đàm Quang T**, sinh ngày 01/01/1977 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 4X, phường A, quận B, thành phố Đà Nẵng; Nơi ở hiện tại: Tổ 4X, phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Cơ khí; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Quang T1 và bà Nguyễn Thị H (cả 2 đều còn sống). Có vợ Lê Thị Lệ N và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2010)

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo bản án số 101/2021/HSST ngày 23/11/2021.

Nhân thân:

- Ngày 01/4/1995 đến tháng 12/1995: 03 lần trộm cắp tài sản công dân về tài sản XHCN bị Công an phường Hòa Cường và An Khê cảnh cáo.

- Ngày 01/6/1997, trộm cắp tài sản của công dân, Công an quận Hải Châu xử lý hành chính.

- Ngày 30/9/2017, gây mất trật tự tại khu dân cư; Công an phường Tân chính, quận Thanh Khê phạt 200.000 đồng;

- Ngày 20/6/2021, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Công an thành phố Đà Nẵng phạt tiền.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/12/2024 tại Nhà tạm giữ Công an quận Cẩm Lệ. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Nguyễn Đức K - Sinh năm: 1958.

Nơi cư trú: Số 0X đường E, tổ 1X, phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng.  
(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Huỳnh Viết Đăng K - Sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: 34X/1X đường F, tổ 4X, phường G, quận H, thành phố Đà Nẵng.  
Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ D – Sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Số 5X đường I, tổ 4X, phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng.  
(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Mỹ L – Sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: Số 5X đường I, tổ 4X, phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng.  
(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/02/2021, Đàm Quang T bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 21/10/2022 chấp hành xong hình phạt tù về lại địa phương. Mặc dù chưa được xóa án tích, nhưng khoảng 10 giờ ngày 15/9/2024, Đàm Quang T điều khiển xe mô tô hiệu SH Mode, biển kiểm soát 43AG-015.XX đến chợ D, khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn Đức K (sinh năm 1958) tại số 0X E, phường C, quận D, T thấy 01 chiếc cổng sắt đang dựng sát tường rào, một bên cột dây thép, một bên cột dây thun, T thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T chạy xe về nhà tại 5X đường I, phường C sau đó T ra tiệm cơ khí của T tại 10X đường J, phường C để làm việc. Đến 11 giờ cùng ngày, T điện thoại cho Huỳnh Viết Đăng K (sinh năm 1991, trú tổ 4X phường G, quận H) nói dối là T mới mua chiếc cổng sắt của người khác tại 0X E và nhờ K chở giúp về tiệm cơ khí tại 10X đường J để T sửa chữa bán lại, K đồng ý.

Đến 14 giờ 45 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển kiểm soát 36R2-68XX đến tiệm cơ khí rồi K kéo xe lôi từ tiệm của T ra đặt lên xe của mình, T lấy xe mô tô SH Mode, biển kiểm soát 43AG-015.XX chạy trước dẫn đường, cả hai chạy đến địa chỉ 0X E thì dừng lại, sau đó K và T khiêng chiếc cổng sắt lên xe lôi, K điều khiển xe chở chiếc cổng về tiệm cơ khí, T hỏi K: “Tiền chở bao nhiêu?”, K nói: “Chở gần nên không lấy tiền” rồi K đi về. Ngày 17/9/2024 T hàn và sơn sửa lại chiếc cổng sắt.

Tang vật thu giữ:

- 01 chiếc cổng bằng kim loại chiều cao 2m25, rộng 3m30, trọng lượng khoảng 150kg .
- 01 xe mô tô hiệu SH Mode, biển kiểm soát 43AG-015.XX.
- 01 chiếc xe lôi bằng sắt.

Tại kết luận định giá tài sản số 44/KL-ĐGTS ngày 18/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cẩm Lệ xác định: Cổng kim loại chiều cao 2m25, rộng 3m30, trọng lượng 150kg, đã qua sử dụng, mua vào năm 2010 trị giá 1.260.000 đồng (*Một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Từ những tình tiết nêu trên, tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSCL ngày 02/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Đàm Quang T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đàm Quang T mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Đức K xác nhận đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc cổng sắt bằng kim loại chiều cao 2m25, rộng 3m30, trọng lượng khoảng 150m. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc cổng bằng kim loại chiều cao 2m25, rộng 3m30, trọng lượng khoảng 150kg là của ông Nguyễn Đức K, Cơ quan điều tra xử lý trả lại cho người bị hại.

Đối với 01 xe mô tô hiệu SH Mode, biển kiểm soát 43AG-015.XX là của chị Nguyễn Thị Mỹ L (sinh năm: 1989, trú tại Tổ 4X, phường C, quận D) đứng tên chủ sở hữu. Chị Nguyễn Thị Mỹ D (sinh năm: 1992, là em gái của chị L) đang quản lý xe này, chị D cho T mượn xe làm phương tiện để đi lại không biết về hành vi phạm tội của T, Cơ quan điều tra đã trả xe lại chiếc xe cho chị L.

Đối với 01 chiếc xe lôi bằng sắt của Đàm Quang T là phương tiện phạm tội đề nghị tịch thu sung công quỹ.

Vấn đề khác: Đối với ông Huỳnh Viết Đăng K được T nhờ chở chiếc cổng, ông K không biết chiếc cổng sắt là tài sản trộm cắp, do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng là bị cáo vô cùng ân

hận về hành vi của mình, và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đàm Quang T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 21/02/2021 Đàm Quang T bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 21/10/2022 chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong án phí và quyết định khác của bản án vào ngày 06/9/2022. Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 15/9/2024, tại số 0X E, phường C, quận D, TP Đà Nẵng, Đàm Quang T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Đức K 01 chiếc công kim loại trị giá 1.260.000 đồng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đàm Quang T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội của địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt thỏa đáng, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn như mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện quá trình điều tra, truy tố bị hại ông Nguyễn Đức K xác nhận đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc cổng sắt bằng kim loại chiều cao 2m25, rộng 3m30, trọng lượng khoảng 150m. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc cổng bằng kim loại chiều cao 2m25, rộng 3m30, trọng lượng khoảng 150kg là của ông Nguyễn Đức K, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho người bị hại là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô hiệu SH Mode, biển kiểm soát 43AG-015.XX là của chị Nguyễn Thị Mỹ L (sinh năm: 1989, trú tại Tổ 4X, phường C, quận D) đứng tên chủ sở hữu. Chị Nguyễn Thị Mỹ D (sinh năm: 1992, là em gái của chị L) đang quản lý xe này, chị D cho T mượn xe làm phương tiện để đi lại không biết về hành vi phạm tội của T, Cơ quan điều tra đã trả xe lại chiếc xe cho chị L nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc xe lôi bằng sắt của Đàm Quang T là phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Vấn đề khác: Đối với ông Huỳnh Viết Đăng K được T nhờ chở chiếc cổng, anh K không biết chiếc cổng sắt là tài sản trộm cắp, do đó, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý là có cơ sở.

[8] Về án phí:

Bị cáo Đàm Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đàm Quang T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Đàm Quang T 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2024.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tuyên tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe ô tô bằng sắt của Đàm Quang T là phương tiện phạm tội.

*(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2025).*

**4. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đàm Quang T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Nhà tạm giữ CA quận Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Ngô Thị Kiều Trang**